

Thực Hành Đời Sống Thánh Khiết của Nguyễn Sinh

Bài 1: **Giá Trị Thật**

Sự luyện tập thể chất cũng hữu ích phần nào, nhưng luyện tập thánh khiết có giá trị về đủ mọi mặt, vì hưởng được lời hứa cho đời sống hiện tại và tương lai. I Ti-mô-thê 4:8

Không có lời khen tặng nào đối với người tin Chúa Giê-xu quý hơn là bảo rằng người ấy thật là kính sợ Chúa. Người ấy có thể là một người cha hay mẹ chu đáo cẩn thận, một người phục vụ trong nhà thờ hăng say, một người năng nổ trong việc nói về Chúa cho người khác nghe, hoặc là một nhà lãnh đạo tài ba; nhưng những điều ấy sẽ không đáng kể gì nếu người ấy chưa phải là một người kính sợ Chúa.

Các từ *kính sợ Chúa* và *tin kính Chúa* thực ra chỉ thấy xuất hiện vài lần trong Kinh Thánh Tân Ước, tuy nhiên toàn bộ Kinh Thánh là sách nói về tin kính Chúa. Khi nào các từ này xuất hiện là mang theo ý nghĩa và huấn lệnh cho chúng ta.

Khi Phao-lô muốn cô đọng ý nghĩa của đời người tin Chúa trong một câu ngắn, ông tập trung vào từ tin kính Chúa. Ông bảo chúng ta rằng *ân điển của Đức Chúa Trời dạy chúng ta khăng định chối từ đối với lối sống không tin kính Chúa và tham dục trần gian, và phải sống đời tự chế ngự, ngay thẳng và kính sợ Chúa trong khi chúng ta chờ đợi sự hiện ra của Chúa Giê-xu.* (Tít 2:11-13). Khi Phao-lô nghĩ về công việc của ông là sứ đồ của Chúa Giê-xu, ông nói rằng ông đã được Chúa gọi để tăng cường đức tin cho những người được Chúa chọn và giúp họ tiến lên trong hiểu biết về chân lý là điều dẫn đến sự tin kính Chúa (Tít 1:1).

Trong lá thư thứ nhất gửi cho Ti-mô-thê, Phao-lô nhấn mạnh về sự tin kính. Chúng ta được dạy là phải cầu nguyện cho những người cầm quyền, để chúng ta có thể sống đời an bình và yên lặng trong sự tin kính và thánh khiết. Chúng ta phải tự huấn luyện cho được kính sợ Chúa. Chúng ta phải theo đuổi con đường tin kính - từ theo đuổi mang ý nghĩa là cố gắng không mệt mỏi và kiên trì tiến tới. Sự tin kính với sự thỏa lòng được kể là có lợi lớn, và cuối cùng, Sự tin kính có giá trị cho mọi sự việc, vì giữ được lời hứa của cuộc đời hiện tại và cuộc đời tương lai.

Khi nói về việc trông chờ ngày Chúa trở lại giữa lúc trái đất và mọi công trình trên đất đều bị phá hủy, câu hỏi đặt ra là, chúng ta phải chuẩn bị như thế nào, Phi-e-rơ đáp là chúng ta phải sống cuộc đời thánh khiết và kính sợ Chúa. (2 Phi-e-rơ 3:10-12). Trong lá thư Phi-e-rơ, ông đã dùng sự cố bất ngờ nhất trong suốt lịch sử để khơi dậy bồn phẫn của người tin Chúa, đó là sống thánh khiết và kính sợ Chúa.

Như thế chúng ta thấy rằng sự tin kính Chúa không phải là chuyện cao sang muốn cũng được không cũng được của một số người tin Chúa đặc biệt nào đó trong một thời quá vãng hay là một số bậc thánh cao trọng trong hiện tại. Đây chính là ưu quyền và bồn phẫn của mỗi người tín đồ phải theo đuổi sự tin kính, tập tành tin kính Chúa, nghiên cứu cẩn thận về việc thực hành sự tin kính Chúa. Chúng ta không cần đến bất cứ một khả năng hay dụng cụ đặc biệt nào. Phi-e-rơ bảo rằng, Chúa đã ban cho mỗi chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính (2 Phi-e-rơ 1:3).

Người tín đồ tâm thường đến đâu cũng có tất cả những gì người ấy cần, và người tín đồ tài ba nhất cũng phải sử dụng cùng những phương tiện đó trong việc thực hành sự tin kính Chúa.

Như thế sự tin kính Chúa là gì? Những dấu hiệu của một người kính sợ Chúa là gì? Làm thế nào một người có thể trở thành kính sợ Chúa được?

Bạn nghĩ về điều gì khi nghe nói đến tin kính Chúa?

Các câu trả lời dù khác nhau, luôn luôn nói lên một vài ý niệm về đức tính của người tin Chúa như nói rằng tin kính tức là giống Đức Chúa Trời, giống Chúa Giê-xu, hay trái của Thánh Linh. Sự tin kính Chúa như thế chắc chắn là bao gồm cả đức tính của người tin Chúa, nhưng hơn thế nữa. Sự tin kính Chúa còn một khía cạnh căn bản hơn là đức tính kính sợ Chúa. Thực ra đó chính là nền móng mà đức tính thánh khiết được xây lên trên.

Sự sùng kính trong hành động

Kinh Thánh cho chúng ta một vài đầu mối về sự tin kính Chúa ngay trên các trang đầu tiên. Sáng Thế Ký 5:21-24 cho biết về Hê-nóc, là cha của Mê-tu-sê-la. Trong ba câu ngắn tóm tắt cuộc đời Hê-nóc, Môi-se đã hai lần mô tả Hê-nóc là 'cùng đi với Đức Chúa Trời.' Tác giả của thư Hê-bơ-rơ đặt Hê-nóc vào danh sách các anh hùng đức tin trong chương 11, nhưng nhìn Hê-nóc qua một khía cạnh hơi khác. Hê-nóc được mô tả ở đó là 'người vừa lòng Chúa' Ta thấy có hai đầu mối quan trọng: Hê-nóc cùng đi với Chúa và Hê-nóc sống vừa lòng Chúa. Căn cứ vào hai câu mô tả này thì trung tâm cuộc đời Hê-nóc là Chúa. Chúa là điểm nổi bật nhất, là ngôi sao rực sáng trong đời sống Hê-nóc.

Hê-nóc cùng đi với Chúa; Hê-nóc ưa thích được tương giao với Chúa và ông sống vừa lòng Chúa. Nói đúng ra, Hê-nóc sùng kính Chúa. Đây chính là ý nghĩa của sự tin kính Chúa. Từ tin kính Chúa trong kinh Tân Ước, trong nguyên nghĩa mang theo ý niệm về một thái độ riêng đối với Chúa đưa đến các kết quả làm Chúa vừa lòng. Thái độ riêng đối với Chúa đó ta gọi là sùng kính Chúa. Nhưng đây là sùng kính trong hành động.

Đây không phải chỉ là một loại cảm xúc sốt sắng và xúc động về Chúa, là loại cảm xúc chúng ta thường có khi hát lại một bài thánh ca cũ hay là một đoản ca thờ phượng mới. Cũng không phải là hướng về Chúa trong một giờ riêng tư đọc Kinh Thánh và cầu nguyện mà ta gọi là giờ yên lặng (*devotions*). Mặc dù giờ yên lặng ấy rất là quan trọng đối với một người kính sợ Chúa, chúng ta không thể coi đó là tất cả sự sùng kính đối với Chúa.

Tập trung vào Chúa

Sùng kính không phải là một hoạt động mà là một thái độ đối với Chúa. Thái độ này gồm có ba yếu tố chính, đó là:

Kính sợ Chúa

Yêu kính Chúa

Thèm khát Chúa.

Cả ba yếu tố này đều tập trung vào Chúa. Việc thực hành tin kính Chúa là một cuộc thực tập hay giữ kỷ luật tập trung tư tưởng và đời sống vào Chúa. Từ thái độ hướng về Chúa này phát sinh ra đức tính và hành vi mà chúng ta thường gọi là tin kính Chúa. Chúng ta thường hay cố phát triển đức tính và hành vi của người tin Chúa mà không chịu để thì giờ phát triển sùng kính tập trung vào Chúa. Chúng ta cố làm cho Chúa vừa lòng mà không chịu bỏ thì giờ bước đi cùng với Chúa và phát triển một tương quan với Ngài. Đây là việc không thể nào thực hiện được. Sùng kính theo nghĩa rộng liên quan đến hành động cũng như thái độ.

William Law dạy rằng: Sùng kính xác định một cuộc đời đã hiến trao hay dâng lên cho Chúa. Cuộc đời ấy kính sợ Chúa, không sống theo ý riêng hay cách thức và tinh thần của thế gian, nhưng chỉ theo ý Chúa, việc gì cũng đặt vào quan điểm của Chúa, phục vụ Chúa trong mọi lĩnh vực, người khiến tất cả một sự việc trong đời mình trở thành những phần thờ kính Chúa bằng cách nhân danh Chúa mà làm mọi việc và tự đặt mình dưới những lệ luật thích ứng với vinh quang của Chúa

Lời dạy của William Law bao gồm tất cả mọi lĩnh vực. Người sùng kính Chúa đặt Chúa ở trung tâm của tư duy. Ngay những bổn phận tầm thường nhất cũng làm với chủ ý là đem vinh quang về cho Chúa. Lời Phao-lô dạy người Cô-rinh-tô ngày xưa thật rõ, bất cứ làm điều gì, hoặc ăn hay uống cũng vì vinh quang của Chúa mà làm.

Dĩ nhiên là một lối sống tập trung vào Chúa như thế không thể nào phát triển và duy trì bên ngoài một nền tảng sùng kính Chúa vững chắc được. Chỉ người nào có một tương giao riêng tư và mạnh dõ với Chúa, mới có thể giữ một cam kết như thế mà không bị gò bó hay là hình thức quá. Giảng dạy rằng, các mệnh lệnh của Chúa không phải là gánh nặng. Một cuộc đời sùng kính Chúa không chán chường nhưng rất thật vì người kính sợ Chúa thì việc trước tiên là phải sùng kính Chúa.

Sùng kính Chúa như thế chính là chủ yếu của đức tính tin kính. Sự sùng kính này phải là động lực duy nhất cho các hành vi làm vừa lòng Chúa. Đây là động lực phân biệt rõ người kính sợ Chúa và người thánh thiện, hoặc là người nhân đức và người cuồng nhiệt. Người kính sợ Chúa là người thánh thiện, nhân đức và cuồng nhiệt vì người ấy sùng kính Chúa. Cuộc đời người ấy lên một chiều kích phản ánh mọi dấu ấn của Chúa.

Buồn thay nhiều người tin Chúa mà không có cái hào quang tin kính trong đời sống. Những người ấy có thể có tài, hay rất bận rộn trong công việc của Chúa, có khi còn thành công trong nhiều hoạt động của đạo Chúa nữa, nhưng vẫn chưa phải là người kính sợ Chúa. Tại sao vậy? Vì những người ấy không sùng kính Chúa. Họ có thể chuyên tâm về một tầm nhìn, hay cho một công việc phục vụ Chúa, hay cho chính danh tiếng của người ấy là tín đồ Chúa, nhưng không cho Chúa.

Tin kính Chúa là điều cao hơn đức tính của người tin Chúa. Vì đức tính của người tin Chúa xuất phát từ sự sùng kính Chúa. Và sùng kính Chúa thì luôn luôn sản sinh ra đức tính kính sợ Chúa.

Khi chúng ta đào sâu vào ba yếu tố chính của sự sùng kính Chúa, chúng ta sẽ thấy rằng tất cả, dù riêng hay chung đều hướng vào việc làm vừa lòng Chúa. Như thế định nghĩa về tin kính Chúa chúng ta dùng trong loạt bài học này là sự sùng kính Chúa đưa đến kết quả là một cuộc đời sống vừa lòng Chúa.

Trong những bài học đầu chúng ta sẽ tập trung vào sự sùng kính Chúa, tìm hiểu cho rõ ý nghĩa và tại sao phát sinh kết quả là đức tính của người tin Chúa. Các bài học sau sẽ tập trung vào các đặc điểm của một đời tin kính Chúa. Nhưng chúng ta không bao giờ quên rằng sùng kính Chúa là mạch chính của đức tính người tin Chúa và chỉ có nền tảng đó cuộc đời người tin Chúa mới có thể thành công mà thôi.

CÂU HỎI ÔN BÀI

1. Kính sợ Chúa là gì?
2. Tại sao người “kính sợ Chúa” là người đáng được khen ngợi?
3. Câu này có nghĩa gì: “*ân điển của Đức Chúa Trời dạy chúng ta khăng định chối từ đối với lối sống không tin kính Chúa*” (Tít 2:12)?
4. Để chuẩn bị gặp Chúa (Chúa tái lâm hay là mình chết trước khi Chúa trở lại) tại sao mình “phải sống cuộc đời thánh khiết và kính sợ Chúa. (2 Phi-e-rơ 3:10-12)?
5. Những dấu hiệu của một người kính sợ Chúa là gì?
6. Tại sao có những người có tài, hay rất bận rộn trong công việc của Chúa, có khi còn thành công trong nhiều hoạt động của đạo Chúa nữa, nhưng vẫn chưa phải là người kính sợ Chúa?
7. Làm thế nào một người có thể trở thành kính sợ Chúa được?